

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP NAM ĐỊNH

GIÁO TRÌNH

MÔ ĐUN: HÌNH HỌA 1
NGHỀ: THIẾT KẾ THỜI TRANG
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*Ban hành kèm theo Quyết định số: 1195/QĐ-CĐCNN ngày 16 tháng 12 năm
2017 của Hiệu trưởng Trường Cao Đẳng Công Nghiệp Nam Định*

NAM ĐỊNH, NĂM 2017

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP NAM ĐỊNH

GIÁO TRÌNH

MÔ ĐUN: HÌNH HỌA 1
NGHỀ: THIẾT KẾ THỜI TRANG
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG
CHỦ BIÊN: PHẠM THỊ LÂM

NAM ĐỊNH, NĂM 2017

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

LỜI GIỚI THIỆU

Trang phục là một trong những nhu cầu thiết yếu của con người. Trang phục giúp cho con người hòa hợp với môi trường tự nhiên. Trang phục tô điểm cho người mặc, làm đẹp thêm cuộc sống. Vì thế ngành công nghiệp Thời Trang là ngành sản xuất ra những sản phẩm mặc và làm đẹp cho con người đang ngày một phát triển.

Ở Việt Nam ngành công nghiệp Dệt – May – Thời trang thu hút ngày càng nhiều lao động. Nhu cầu học nghề may và thiết kế thời trang để tham gia vào ngành công nghiệp thời trang đang thu hút nhiều bạn trẻ. Giáo trình Hình họa 1 biên soạn nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giảng dạy của giáo viên, học sinh, sinh viên trong và ngoài trường. Giáo trình đề cập đến phương pháp vẽ hình họa cơ bản và sử dụng chất liệu trong hình họa, nhìn nhận về bố cục thẩm mỹ và có năng lực tự chủ về nghề nghiệp.

Nội dung của tập Giáo trình **Hình họa 1** gồm có 3 bài:

Bài 1: Hình họa cơ bản

Bài 2: Vẽ đầu tượng

Bài 3: Kí họa

Mặc dù đã hết sức cố gắng trong quá trình biên soạn, nhưng tài liệu không tránh khỏi những thiếu sót nhất định, rất mong được sự đóng góp ý kiến của các đồng nghiệp để tái bản tài liệu lần sau được hoàn chỉnh hơn phục vụ tốt cho công tác giảng dạy của Nhà trường.

Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về: Khoa Công nghệ May & thời trang - Trường cao đẳng Công nghiệp Nam Định.

Xin chân thành cảm ơn!

Nam Định, ngày.....tháng..... năm 2017

Tham gia biên soạn

Chủ biên: **Phạm Thị Lâm**

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	1
MỤC LỤC	2
DANH MỤC CÁC HÌNH VẼ	3
GIÁO TRÌNH HÌNH HỌA 1	4
BÀI 1: HÌNH HỌA CƠ BẢN	5
1.1. Khái niệm	5
1.2. Đối tượng của hình họa	5
1.3. Dụng cụ, vật liệu, chất liệu	5
1.4. Vẽ các khối cơ bản	5
1.4.1. Đặc điểm cấu trúc khối cơ bản	5
1.4.2. Phương pháp vẽ	7
BÀI 2: VẼ ĐẦU TƯỢNG	12
2.1. Vẽ ngũ quan	12
2.2. Vẽ đầu tượng	19
BÀI 3: KÝ HỌA	27
3.1. Khái niệm	27
3.3. Các bước vẽ ký họa	33
3.4. Ký họa thiên nhiên	33
TÀI LIỆU THAM KHẢO	36

DANH MỤC CÁC HÌNH VẼ

TT	Tên hình vẽ, bảng, sơ đồ	Trang
Hình 1-1	Khối lập phương	5
Hình 1-2	Khối cầu	6
Hình 1-3	Khối tam giác	7
Hình 1-4	Mô phỏng cầm que đo hình họa	7
Hình 1-5	Mô phỏng tư thế đứng của sinh viên đo vật thể	8
Hình 1-6	Minh họa bố cục bài vẽ khối cơ bản	9
Hình 1-7	Minh họa bố cục bài vẽ khối cơ bản	10
Hình 1-8	Minh họa bố cục bài vẽ khối cơ bản	10
Hình 2-1	Ngũ quan mắt tượng thạch cao	12
Hình 2-2	Minh họa các bước vẽ ngũ quan mắt	13
Hình 2-3	Ngũ quan mũi tượng thạch cao	14
Hình 2-4	Minh họa các bước vẽ ngũ quan mũi	15
Hình 2-5	Ngũ quan miệng thạch cao	16
Hình 2-6	Minh họa các bước vẽ ngũ quan miệng	17
Hình 2-7	Ngũ quan tai thạch cao	18
Hình 2-8	Minh họa các bước vẽ ngũ quan tai	19
Hình 2-9	Tượng phật mảng	20
Hình 2-10	Chân dung tượng thạch cao Heliano Medicis	23
Hình 2-11	Minh họa các bước vẽ tượng thạch cao	26
Hình 3- 1	Hình vẽ kí họa hàng ăn sáng	27
Hình 3- 2	Hình vẽ kí họa bút sắt xe Vespa	28
Hình 3- 3	Các dụng cụ kí họa	29
Hình 3- 4	Kí họa chì đình chùa	34
Hình 3- 5	Kí họa màu nước cảnh vật	35

GIÁO TRÌNH HÌNH HỌA 1

Tên mô đun: HÌNH HỌA 1

Mã mô đun: C615023211

Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của mô đun

- Vị trí: Hình họa 1 là mô đun nằm trong nhóm các môn học bắt buộc, chuyên ngành Thiết kế thời trang.

- Tính chất: Là mô đun được bố trí học song song với các mô đun cơ sở của chuyên ngành Thiết kế thời trang.

- Ý nghĩa và vai trò của môn học/mô đun: Mô đun Hình họa 1 giúp cho sinh viên có kiến thức về hình họa cơ bản, kí họa thiên nhiên, hiểu về tư duy thiết kế và áp dụng linh hoạt vào thực tiễn thiết kế thời trang sau này.

Mục tiêu của mô đun:

- Về kiến thức: Cung cấp kiến thức cơ bản về hình họa cơ bản.

- Về kỹ năng: Sử dụng các dụng cụ và chất liệu vẽ: chì, than que đo, dây dọi ;

Vẽ các khối cơ bản, tĩnh vật, ngũ quan, đầu tượng, tượng bán thân;

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên tự giác tham gia nghiêm túc các buổi học, kiểm tra.

Nội dung của mô đun:

BÀI 1: HÌNH HỌA CƠ BẢN

Mục tiêu:

- Nắm được các đối tượng của hình họa cơ bản
- Sử dụng được dụng cụ, vật liệu, chất liệu của hình họa
- Vẽ được các khối cơ bản
- Nghiêm túc, sáng tạo trong học tập

Nội dung chính:

1.1. Khái niệm

Hình họa là dùng đường nét vạch lên mặt phẳng thành những hình biểu hiện các vật thể, hình khối, hiện vật.

Hình họa hay còn gọi là vẽ theo mẫu, tả thực. Dùng đường nét, hình khối, đậm nhạt vẽ lên mặt phẳng những vật hoặc sự vật có trước mắt gây cho người xem cảm giác thực hoặc như thực.

1.2. Đối tượng của hình họa

- Đường nét:

Đường nét trong hình họa:

Đường thẳng: Đường thẳng đứng, đường thẳng nghiêng, đường thẳng nằm.

Đường cong, đường tròn, đường xoắn ốc, đường cong lượn sóng, đường gấp khúc.

- Hình và khối:

Mọi vật trong thiên nhiên quy cho cùng đều nằm trong các hình cơ bản: Hình vuông, tròn, tam giác. Và các khối cơ bản: Khối lập phương, khối cầu, khối tam giác, khối trụ, khối chóp nón.

1.3. Dụng cụ, vật liệu, chất liệu

Dụng cụ để vẽ bao gồm:

1. Giấy vẽ: khổ A3, 29.7cm x 42cm (Một mặt nhám, mặt nhẵn)
2. Bảng vẽ: là một tấm bảng cứng lót dưới giấy để làm bàn đệm trong quá trình vẽ, khổ 50x70cm, có kẹp kê, giữ cố định giấy vẽ
3. Giá vẽ: bằng gỗ để giữ bảng vẽ và giấy vẽ ở vị trí ngang tầm mắt người đứng vẽ
4. Bút chì(từ 2B đến 6B): Chuốt nhọn đầu khoảng 3cm, phần đầu chì 1cm, với kiểu chuốt này có thể vẽ nét dày mỏng tùy ý.
5. Cán nối chì: để gắn chì đảm bảo bộ dài khi vẽ
6. Tẩy mềm
7. Que đo: là loại que dẹt, dài khoảng 25-30cm.
Công dụng: nhấm, đo mẫu để giữ hình vẽ đúng tỷ lệ.
8. Dây dọi: là sợi dây mềm cột vật nặng ở đầu. Dùng để so các điểm trên cũng 1 trục đứng, tránh tình trạng đổ hình khi dựng.
9. Dao rọc giấy: dùng để gọt bút chì và rọc giấy vẽ.

1.4. Vẽ các khối cơ bản

1.4.1. Đặc điểm cấu trúc khối cơ bản

- Khối lập phương

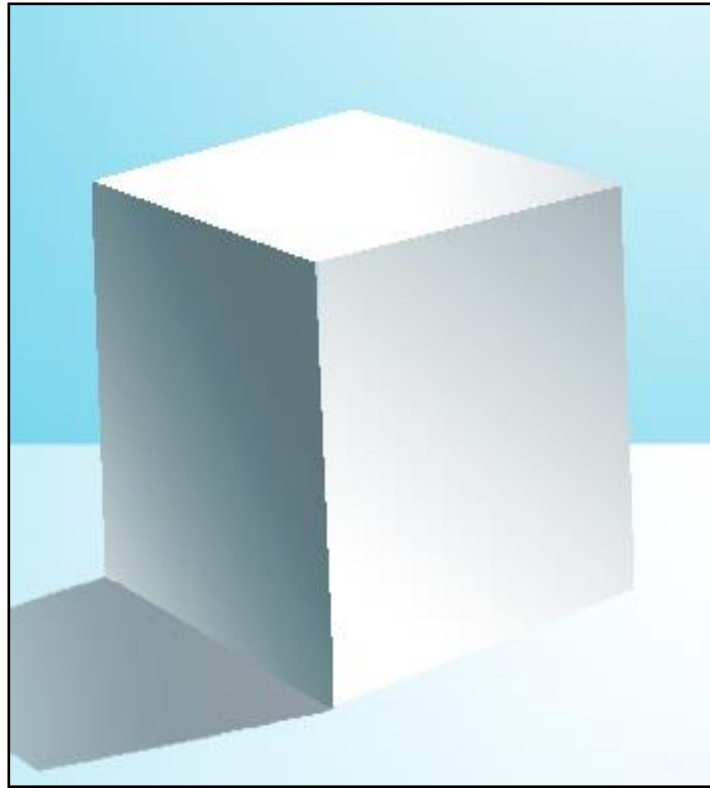
Cấu trúc mang cấu trúc mẫu chuẩn cũng ở trong khối lập phương

Khối lập phương là khối có 6 mặt vuông song song từng đôi một. Khối lập phương là khối đa hướng do có các góc cạnh. Hình lập phương khi nhìn ở các góc độ khác nhau chúng ta có thể thấy được các tiết diện của hình có chu vi to nhỏ khác nhau.

Ta thực hiện cấu trúc mang bằng cách nối tiếp giữa mỗi mặt với điểm giữa của mặt đó. Như thế chúng ta được ở trong lòng khối vuông ba mặt phẳng song song với

các mặt của khối vuông và thẳng góc với nhau. Ta có cấu trúc mẫu chuẩn là tất cả những khối vuông nhỏ được chia ra từ khối vuông lớn.

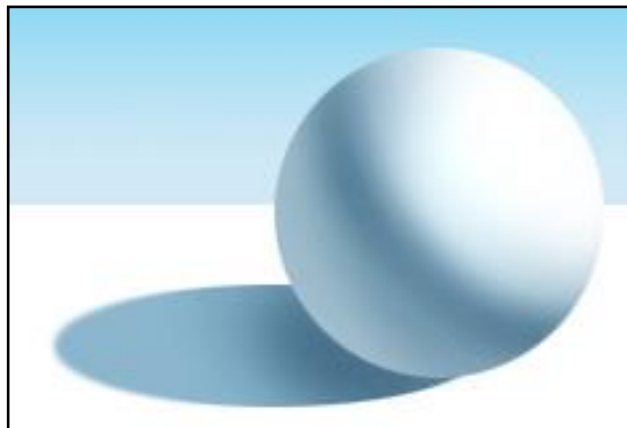
Khối lập phương và khối đại diện cho các khối: Khối hộp chữ nhật, khối hình thang.



Hình 1- 1. Khối lập phương

- *Khối cầu*

Trong hình cầu ta có thể coi cấu trúc bên trong của hình cầu là hình chiếu trong không gian. Từ một tâm duy nhất của một số bất kì những bán kính bằng nhau. Khối cầu là một khối vô hướng do đó khi chúng ta nhìn khối cầu từ mọi hướng khác nhau thì hình thể đó cũng không thay đổi. Và chu vi của tiết diện chúng ta nhìn cũng không thay đổi.



- *Khối tam giác*

Hình 1- 2. Khối cầu

Khối tam giác là hình định hướng, khi chúng ta nhìn ở mỗi góc độ khác nhau thì các tiết diện của nó cũng thay đổi về chu vi khác nhau.



Hình 1- 3. Khối tam giác

- *Khối trụ*

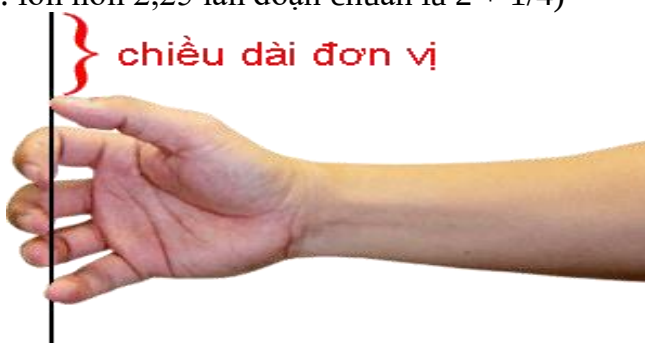
Trong khối trụ cấu trúc mang chính là hình chiếu của những điểm trên đường đáy tới những điểm tương ứng trên đường tròn trên.

Và khối trụ là kết quả của hình chữ nhật quay quanh một trục.

1.4.2. Phương pháp vẽ

***Cách đo và tư thế vẽ**

Cách đo: Dùng tay thuận giữ que đo theo chiều thẳng đứng, ngón cái và ngón út nằm trong, 3 ngón giữa nằm ngoài. Khi đo thẳng cánh tay, nhắm 1 bên mắt lấy 1 độ dài trên mẫu làm chuẩn bằng khoảng cách đầu que và ngón cái như sau: so sánh chiều dài các cạnh khác so với cạnh chuẩn: Nếu nhỏ hơn - xem bằng bao nhiêu phần (ví dụ: nhỏ bằng nửa...1/4) Nếu lớn hơn dịch tiếp đoạn chuẩn trên que đo để xác định phần lớn hơn là bao nhiêu (ví dụ: lớn hơn 2,25 lần đoạn chuẩn là $2 + 1/4$)



Hình 1- 4. Mô phỏng cầm que đo hình họa

Tư thế vẽ: có hai cách vẽ

1. Cầm bản vẽ để vẽ

2. Đặt bản vẽ ngay ngắn lên bàn hoặc giá vẽ để vẽ

Đối với cả hai cách người vẽ cần ngồi hoặc đứng đúng tư thế để vẽ trong thời gian dài mà không bị mỏi. Ngồi hoặc đứng nghiêm túc, lưng thẳng, hai chân dang rộng bằng vai. Tay trái giữ bảng, tay phải cầm bút chì.



Hình 1- 5. Mô phỏng tư thế đứng của sinh viên đo vật thể

* Cách lựa chọn bố cục

Một bài vẽ tốt trước tiên phải có được một bố cục hoàn chỉnh và đẹp về tỷ lệ âm dương của hình và nền.

Trong khi xây dựng một bố cục thì tránh các trường hợp sau:

- Không được để vật thể chúng ta vẽ nằm gọn lỏn trong tờ giấy vẽ. Có nghĩa là hình vẽ chúng ta quá nhỏ so với tờ giấy chúng ta đang vẽ.
- Không được để vật thể chúng ta vẽ nằm quá to mà bị kích bố cục. Hình vẽ của chúng ta nằm quá sát mép khổ giấy vẽ. Nếu nằm qquas sát khổ giấy sẽ tạo cảm giác khó chịu cho người xem, người xem thấy chật mắt.
- Khi vẽ chúng ta cần tránh không nên vẽ hình bị thiếu, hình vẽ to hơn khổ giấy đang vẽ vì thế dẫn đến thiếu các bộ phận khác như chân tay, đây là trường hợp rất hay gặp của người mới học vẽ.

Bố cục vẽ cần có các tỷ lệ hợp lí:

- Mép trên to hơn mép dưới tỷ lệ 1:1.5 như vậy sẽ làm cho bố cục trở nên chắc chắn không bị chênh vênh, kích trên kích dưới. Mép trên tính từ điểm cao nhất của hình mình vẽ leenn hết mép giấy trên, mép dưới tính từ điểm thấp nhất của hình mình vẽ xuống mép giấy dưới.
- Mép của hai bên hông trái, phải của giấy có kích thước, tỷ lệ tùy vài hình dáng bố cục

+ Nếu là hình vẽ bố cục cân thì ta chỉnh hình bố cục nằm chính giữa

+ Nếu hình vẽ là bố cục lệch hình chữ L thì bố cục nằm lệch về bên phải nhiều hơn và ngược lại với chữ L ngược bố cục nằm lệch về bên trái nhiều hơn.

Xây dựng được bố cục là ta đã giải quyết được một trong bạ phần chính của bài vẽ hình họa.

* Phương pháp dựng hình

Bước 1: Quan sát, nhận xét mẫu

Đây là công việc đầu tiên không thể thiếu khi tiến hành bài vẽ hình họa. Vật mẫu cho dù là khối cơ bản hay tĩnh vật, con người cũng đều cần quan sát toàn bộ về cách

sắp xếp, mối tương quan hình thể, đậm nhạt, màu sắc, đường nét,...qua đó so sánh, cân nhắc và hình thành ý tưởng bố cục bài vẽ.

Bước 2: Xác định bố cục bài vẽ

Sau khi quan sát, so sánh mẫu vẽ phải ước lượng và xác định bố cục bài vẽ trên tờ giấy sao cho cân đối, hợp lý và thuận mắt(tránh bố cục lệch, hình quá to hay quá nhỏ)

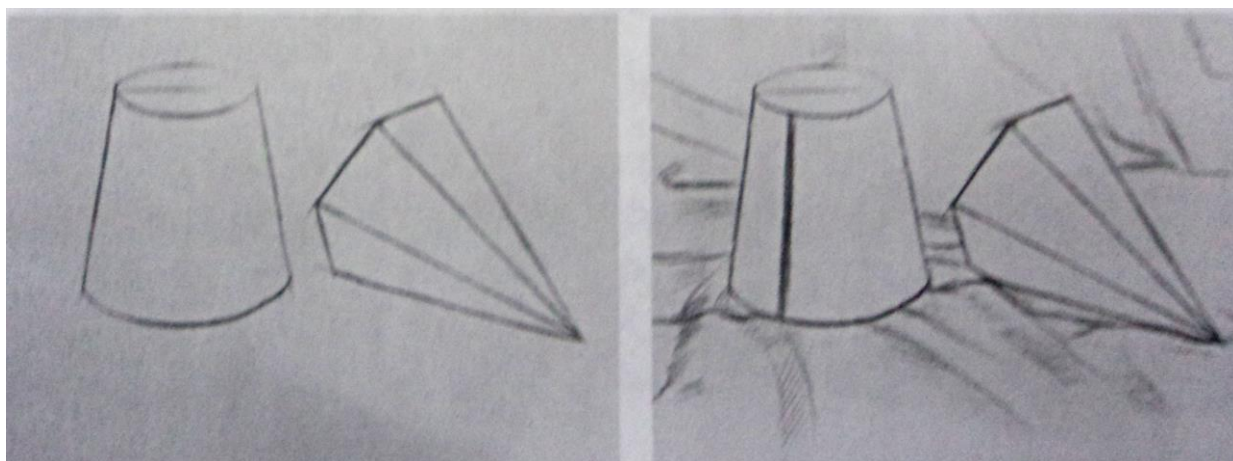
Sử dụng que đo để đo các tỷ lệ chính của mẫu(giữa chiều cao và chiều ngang của mẫu). Xác định đường tầm mắt để que đo ngang mắt xem độ cách trên, dưới hay ngang tầm mắt để xác định các biến đổi về cấu trúc mẫu trong không gian theo quy luật của mắt nhìn.

Bước 3: Dựng hình

Dùng các đường nét thẳng để dựng hình(chú ý quan hệ tỷ lệ và vị trí các bộ phận của đối tượng cần thể hiện). Khi phác cầm bút cho thoải mái, sử dụng nét thẳng để phác hình, nét phác mảnh nhẹ và thoải mái. Dựng hình theo đường hướng lớn, nét tương đối dài, khái quát hình thể của đối tượng, tránh đi ngay vào những chi tiết vụn vặt để dễ dàng nhận xét và quan sát lại toàn bộ bài vẽ.

Bước 4: Phân mảng sáng tối

Nheo mắt để hạn chế không gian và nhìn được rõ khối nổi của mẫu. Khi phân tích hệ thống sáng tối lớn, phải nheo một bên mắt lại cho nguồn sáng tập trung và làm nổi rõ phần chính, các chi tiết phụ sẽ chìm đi.



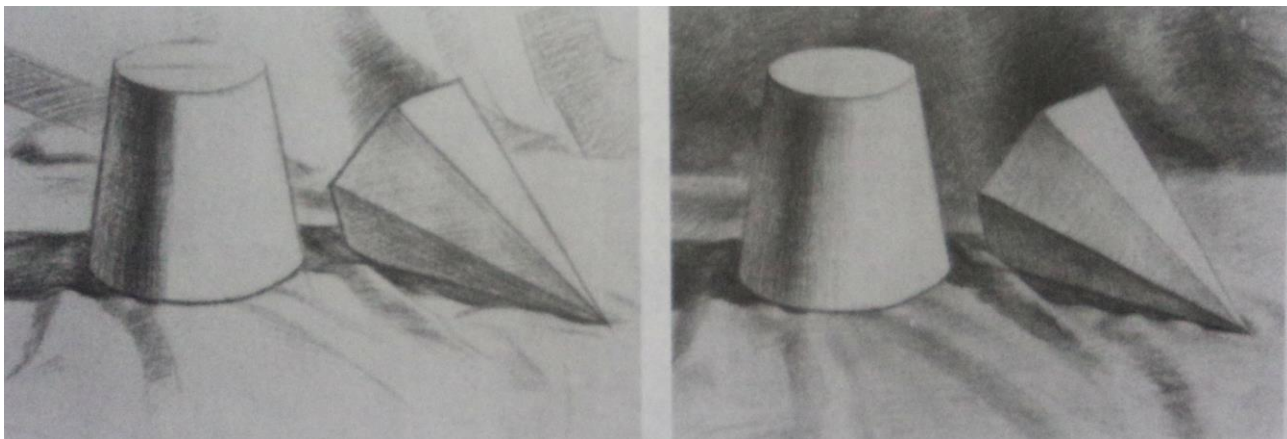
Hình 1- 6. Minh họa bố cục bài vẽ khối cơ bản

Bước 5: Điều chỉnh các đường nét vẽ

Kiểm tra kỹ lại về hình dáng, tỷ lệ, các mảng sáng tối người vẽ cần chỉnh sửa lại các đường nét vẽ cho chau chuốt và chính xác. Chú ý đường nét tại các mảng phân cách sáng tối

Bước 6: Đánh bóng

Cầm đầu chì, đánh bóng bằng cách xoay cổ tay. Diễn tả sáng tối đúng tạo cho hình vẽ không gian hai chiều.

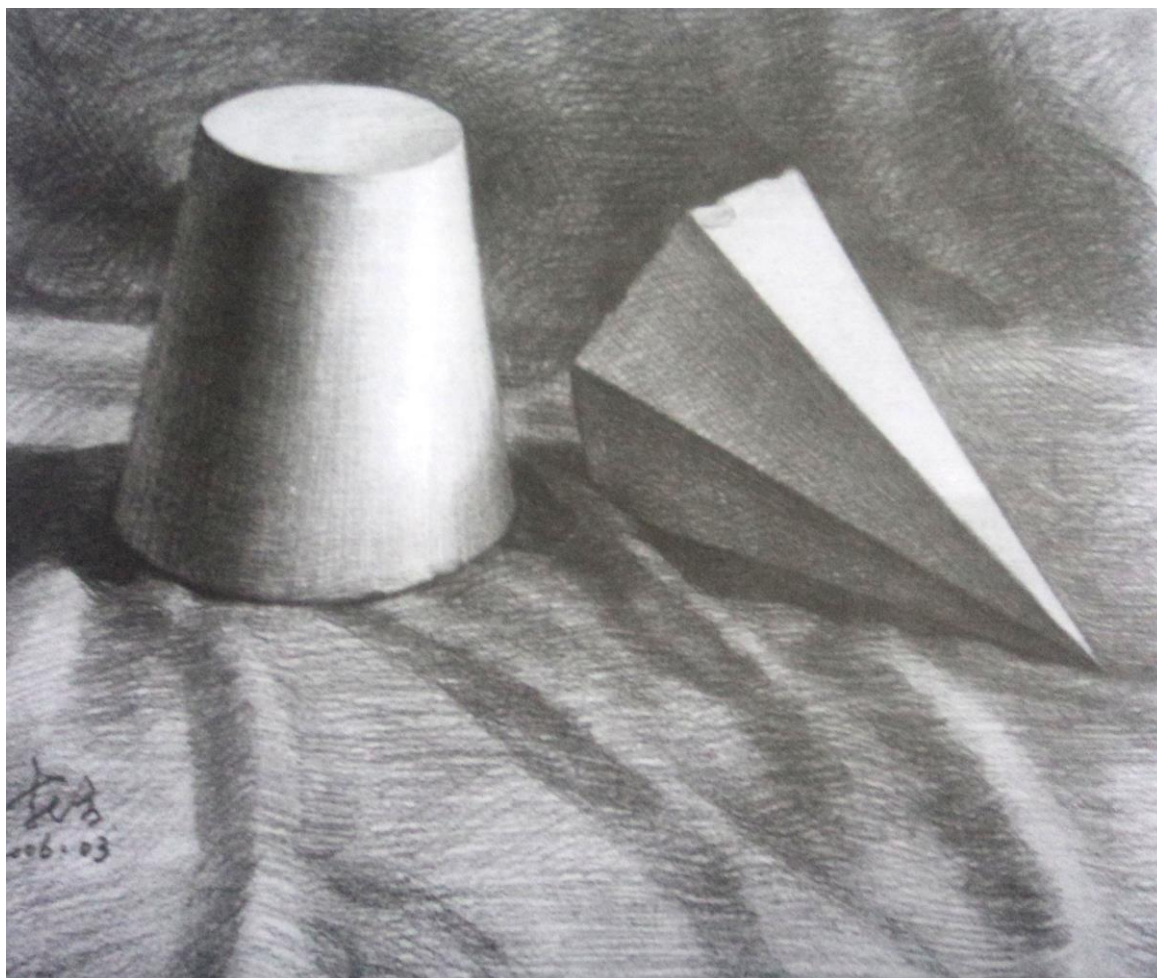


Hình 1- 7. Minh họa bố cục bài vẽ khối cơ bản

Bước 7: Hoàn thiện

Đây là giai đoạn cuối cùng quyết định kết quả của toàn bộ bài vẽ hình họa. Khi bài gần hoàn chỉnh cần đứng lùi xa bài vẽ để quan sát, so sánh và phát hiện các điểm còn chưa chính xác của bài vẽ.

Sau đó dùng que đo, dây dọi kiểm tra lại lần nữa để làm cơ sở cho việc chỉnh sửa hình, độ đậm nhạt lớn chính xác hơn. Đẩy dần các chi tiết để bài vẽ đạt tinh thần về bố cục hình, tương quan tỷ lệ, đậm nhạt và không gian chung của mẫu.



Hình 1- 8. Minh họa bố cục bài vẽ khối cơ bản

*** Yêu cầu của một bài vẽ hình họa tốt:**

1. Bố cục hợp lý: sắp xếp hình vẽ trên tờ giấy hợp lý, thuận mắt, góc nhìn có bố cục đẹp.
2. Đúng tỷ lệ: Tương quan tỷ lệ chung của mẫu đúng. Đồng thời tỷ lệ của từng vật mẫu, từng bộ phận phù hợp với tổng thể của mẫu. Hình vẽ không bị méo mó, xiêu vẹo.
3. Diễn tả tốt: đậm nhạt đúng tương quan và không gian thực của mẫu. Diễn tả đậm nhạt tạo được chiều sâu của bài vẽ. Thông qua sự diễn tả bài vẽ có thể cảm nhận được chất và màu sắc của vật mẫu.
4. Tính bao quát chung: Nét vẽ mạch lạc, thoải mái, mạch sáng tối, đậm nhạt tốt, diễn tả được đặc tính của mẫu.
5. Có chất cảm: bài vẽ có cảm xúc, tạo tính thẩm mỹ cho bài hình họa.

BÀI 2: VẼ ĐẦU TƯỢNG

Mục tiêu

- Trình bày được phương pháp vẽ ngũ quan và đầu tượng
- Phác họa được bố cục vẽ đầu tượng
- Nghiêm túc, tích cực, chủ động trong hoạt động học tập, nghiên cứu

Nội dung chính:

2.1. Vẽ ngũ quan

Vẽ mắt



Hình 2- 1. Ngũ quan mắt tượng thạch cao

Bước 1: Phân tích mẫu

Xem tổng thể khối nằm trong khuôn hình nào, tỷ lệ giữa chiều rộng và chiều dài cùng hướng của nguồn sáng chiếu vào mẫu

So sánh khoảng cách giữa mắt và sống mũi, lông mày, độ cao của ụ mày, hình lông mày và độ sâu của hố mắt

Quan sát khối mắt từ vị trí nào vì ở mỗi vị trí nhìn sẽ có những thay đổi cho phù hợp với quy luật thị giác

Bước 2: Dựng hình

Dùng các đường nét thẳng dài để vẽ ra vị trí cơ bản của mắt, chú ý kết cấu phải hợp lý. Vẽ ra quan hệ thấu thị, tỷ lệ và kết cấu hình thể của mắt.

(quy luật của thấu thị là gần thì lớn, xa thì nhỏ, gần thì rộng, xa thì hẹp, gần thì dài và xa thì ngắn,...)

Bước 3: Phân mảng sáng tối

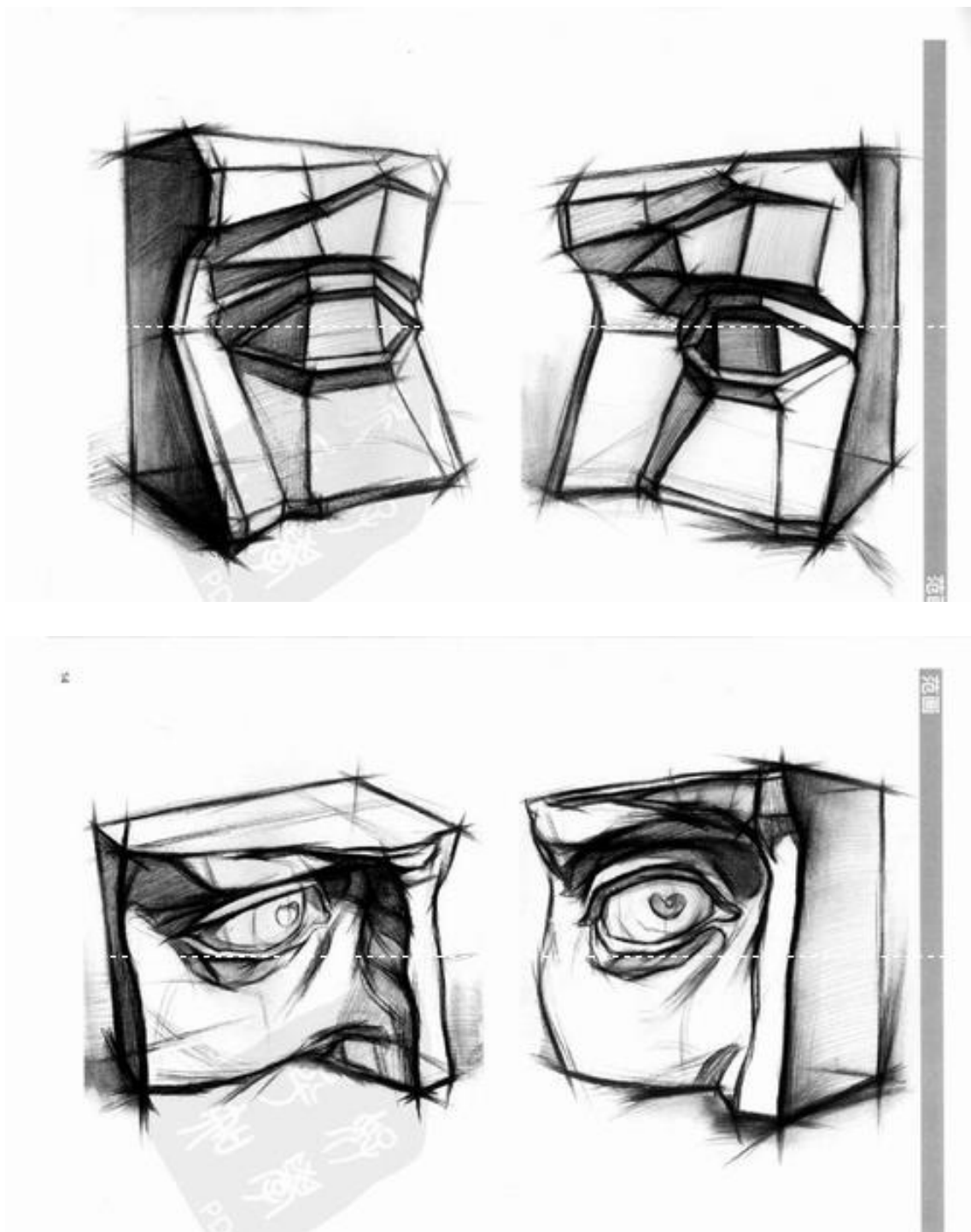
Nheo mắt để phân mảng sáng tối, đậm nhạt của mẫu.

Bước 4: Lên bóng

Vẽ ra độ sáng tối, phân tích kỹ để diễn biến bóng thật tinh tế.

Bước 5: Hoàn thiện bài

Tiến hành đi sâu vào việc khắc họa và điều chỉnh khiến cho bề mặt bản vẽ có được cảm giác có tầng lớp không gian phong phú.



Hình 2- 2. Minh họa các bước vẽ ngũ quan mắt



Hình 2- 3. Ngủ quan mũi tượng thạch cao

Bước 1: Phân tích mẫu

Hình khối mũi tương đối tĩnh vì nó ít thay đổi hình dáng khi cử động hoặc biểu lộ tình cảm trên nét mặt, mũi tương đối dễ vẽ vì có hình khối nổi cụ thể, rõ ràng. Nhìn góc độ nào cũng dễ dàng nhìn thấy mũi có cấu tạo hình thang. Cấu tạo của mũi có những độ lồi lõm khác nhau nên việc tiếp nhận nguồn sáng cũng không đồng đều.

Bước 2: Dựng hình

Dùng các đường nét thẳng dài để vẽ phác ngoại hình, cấu trúc cơ bản của mũi.

Bước 3: Phân mảng sáng tối

Tìm ra bóng, phản quang và giới tuyến của bộ phận tối và bộ phận sáng

Bước 4: Lên bóng

Từ giới tuyến của bộ phận tối và bộ phận sáng, tiến hành phân tích quan hệ sáng tối.

Bước 5: Hoàn thiện bài vẽ

Từ kết cấu hình thể của mũi, tiến hành đi sâu vào việc khắc họa và điều chỉnh để hoàn thành tác phẩm.

石膏五官的造型结构解析



要点讲解

五、课程资源

王在阳法的个性非常温和而有修养, 对学习与工作有执。为了帮助认识和理解复杂的王阳学, 请来了王阳学博士为过继教师。

距离的均衡 (卡曼德上议院)

取法周文王的足与髀骨与膝肘窝的穴为形,侧掌和侧肘为一对相照应。侧掌通过侧掌插入前腋,然后鼻子是插入腋窝的肘子,想体认法,侧肘就才才贯通起来。



Hình 2- 4. Minh họa các bước vẽ ngũ quan môi

Vẽ miệng và nhân trung

Bước 1: Phân tích mẫu

Miệng là bộ phận quan trọng trong cấu trúc khuôn mặt, là bộ phận thường chuyển động và góp phần biểu hiện trạng thái tâm lý con người.

Bước 2: Dựng hình

Nhẹ nhàng vẽ phác các đường nét thẳng dài để vẽ ra tỷ lệ, hình cơ bản của khối miệng, nhân trung.

Bước 3: Phân mảng sáng tối

Bắt đầu từ giới tuyến của bộ phận tối và bộ phận sáng để vẽ ra độ sáng tối, cần phải chú ý đến các đường nét đậm nhạt trên bề mặt bản vẽ

Bước 4: Khắc họa kết cấu khối và lên bóng

Trọng điểm là phải đi sâu vào việc nghiên cứu kết cấu của miệng, để tiến hành đi sâu vào việc khắc họa.

Bước 5: Hoàn thiện bài

Cuối cùng là tiến hành điều chỉnh để thống nhất chỉnh thể.



Hình 2- 5. Ngũ quan miệng thạch cao

石膏五官的造型结构解析

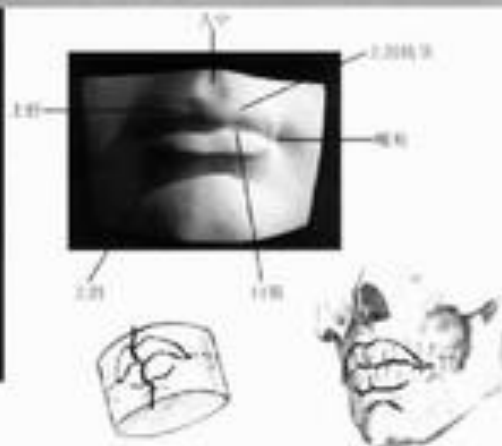


嘴

要点解析

嘴

嘴是由嘴唇在上，下巴骨或下颌骨在下，下巴肉线。嘴的形状是立于上，下唇骨衬于肉线唇峰处。上唇是前长后下展阔，唇峰峰底分明，下唇是后高前低，两者在上唇处又被口轮匝肌位置，造成了唇上的点面二角度。

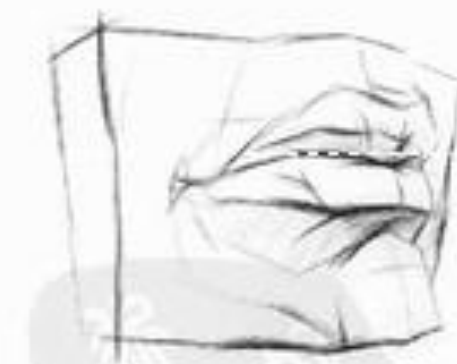


嘴的写生（从整体上认识）

嘴和鼻子在面部上处于一高一低的位置，针对对眼望并观察的面或看到鼻子，嘴的位置向与鼻子处于同一轴线上。两眼的重点在下，以嘴角和眼睛的位置来定均大意为原则，观察形体或点线特点，然后画到地相应上时，嘴角和眼睛的相应点。



1. 用直线勾出大体形状，画出上下唇厚度比例，注意透视关系。



2. 画出上下唇线，勾画嘴部结构特征。



3. 画出嘴唇的厚度比例以及肌肉的起伏关系。



4. 进一步丰富嘴唇和肌肉的变化，画出阴影部分。

Hình 2- 6. Minh họa các bước vẽ ngũ quan miệng

Vẽ tai



Hình 2- 7. Ngủ quan tai thạch cao

Bước 1: Phân tích mẫu

Tai là cơ quan thính giác của con người, được cấu tạo cân đối với trục mặt, nằm ở vị trí ngang giữa lông mày và mũi, tai ít thay đổi và thường bị che khuất một phần hoặc toàn bộ bởi tóc.

Bước 2: Dựng hình

Vẽ phác ra hình dạng cơ bản của tai bằng những đường nét thẳng dài nhẹ nhàng, chú ý khoảng cách trên dưới, phải trái.

Bước 3: Phân mảng sáng tối

Vẽ ra giới tuyến của bộ phận tối và bộ phận sáng.

Bước 4: Lên bóng

Phân tích nguồn sáng, từng bước tiến hành đi sâu vào việc khắc họa.

Bước 5: Hoàn thiện bài

Tiến hành điều chỉnh lại các đường nét và các mối quan hệ khác trên bề mặt bản vẽ để hoàn thiện tác phẩm.

1. 真地起點、網里母與單端結區

三、四、五、六、七、八、九、十、十一、十二、十三、十四、十五、十六、十七、十八、十九、二十、二十一、二十二、二十三、二十四、二十五、二十六、二十七、二十八、二十九、三十、三十一、三十二、三十三、三十四、三十五、三十六、三十七、三十八、三十九、四十、四十一、四十二、四十三、四十四、四十五、四十六、四十七、四十八、四十九、五十、五十一、五十二、五十三、五十四、五十五、五十六、五十七、五十八、五十九、六十、六十一、六十二、六十三、六十四、六十五、六十六、六十七、六十八、六十九、七十、七十一、七十二、七十三、七十四、七十五、七十六、七十七、七十八、七十九、八十、八十一、八十二、八十三、八十四、八十五、八十六、八十七、八十八、八十九、九十、九十一、九十二、九十三、九十四、九十五、九十六、九十七、九十八、九十九、一百。

44

1. 模拟与思维训练与知识间的逻辑关系

4. 德光與國朝通商記。刊本。一冊。藏北京。



参考文献



1

2.2. Vẽ đầu tượng

19



Hình 2- 9. Tượng phật mắng

Khi vẽ đầu tượng chúng ta thực hiện những bước sau:

Bước 1: Phân tích mẫu

Quan sát kỹ tượng mẫu, đặc điểm nổi bật của tượng là gì. Mẫu đặt ở vị trí nào, trên hay dưới tầm mắt, nguồn sáng chiếu từ đâu... Xem bố cục chúng ta chuẩn bị vẽ lên là bố cục ngang hay dọc

Bước 2: Xây dựng bố cục bài

Xác định chiều dài và rộng của tổng thể bố cục. So sánh chiều dài của tượng với chiều ngang của tượng thể nào.

Bước 3: Dựng hình và phân mảng sáng tối

Xác định trục của khuôn mặt cần vẽ và vị trí các bộ phận(mắt, mũi mồm, tai,...), Đánh dấu các vị trí đó được. Dựa vào độ lõm của hốc mắt, hốc mũi và gò má để phác chu vi của các chi tiết lớn trước rồi đến các chi vi nhỏ. Tìm ranh giới giữa các mảng sáng tối rõ ràng, kéo dài nét phác dựng hình.

Bước 4: Kiểm tra lại bài vẽ

Bước này là bước rất quan trọng chúng ta phải quan sát tổng thể mẫu thật chính xác và củng cố lại hình vẽ, có thể dựng que đo kết hợp với mắt để kiểm tra tỷ lệ của mẫu, chỉnh hình phân mảng sáng tối, đậm nhạt tạo cơ sở cho lên bóng.

Bước 5: Lên bóng

Chú ý đến tổng thể ánh sáng , đậm nhạt không sa vào chi tiết sao chồ phù hợp với tương quan chung của tổng thể bố cục, quan sát kỹ nguồn sáng để vẽ đậm nhạt nét.

Bước 6: Hoàn thiện

Tập trung quan sát toàn bộ bài vẽ so với mẫu thật để đẩy sâu bài vẽ.

2.2.2. Vẽ đầu tượng thạch cao

Vẽ tượng chân dung giúp cho người vẽ hiểu được cấu trúc về các cơ, xương, cấu tạo của khuôn mặt người và hiểu rõ các trục của khuôn mặt ở các tư thế khác nhau có những góc nhìn khác nhau để từ đó áp dụng vào vẽ tượng toàn thân và vẽ người.

Phương pháp vẽ tượng chân dung cũng như phương pháp vẽ tĩnh vật tuy nhiên ở vẽ tượng chân dung có cái khó hơn vẽ tĩnh vật bởi vẽ tượng chân dung chúng ta không chỉ xác định chu vi, kích thước, hình dáng của từng bộ phận mà chúng ta còn phải vẽ làm sao cho nó hợp lý về tỷ lệ giữa các bộ phận với nhau.

Trong tĩnh vật tỷ lệ các vật có thể khác nhau mà không ảnh hưởng nhiều đến hình dáng bố cục. Nhưng trong vẽ tượng chân dung nếu như chúng ta không xác định đngs tỷ lệ của các bộ phận thì nó sẽ làm méo mó hình ảnh chân dung tượng chúng ta đang vẽ và không nhận dạng được đặc điểm của tượng đó như thế nào.

Khi vẽ chúng ta cần lưu ý kỹ đến tỷ lệ to nhỏ của các bộ phận, ngoài ra còn chú ý đến tỷ lệ khoảng cách các bộ phận đó như thế nào cho hợp lý.

Người mới bắt đầu học vẽ thường gặp một số khó khăn nhất định trong việc vẽ một bài hình họa.Khi mới làm quen với việc học vẽ thường không hài lòng với cách xây dựng hình thể cứng nhắc như robot, điều đó hoàn toàn không giống với những gì nhìn thấy và những gì mong muốn với môn hình họa.

Ngày nay các tài liệu hình họa vô cùng phong phú với đủ các phong cách khác nhau, các tài liệu đó rất tốt, điển hình của Trung Quốc, rất gần gũi và giá cả hợp lý. Nhưng có một vấn đề rằng chúng ta chưa thể vẽ được như thế hay chúng ta ảo tưởng rằng chúng ta sẽ vẽ được như thế. Để vẽ được như họ chúng ta cần phải nỗ lực rất nhiều, việc học không thể đốt cháy giai đoạn được.

Dưới đây là các bước thực hiện vẽ tượng chân dung để quan sát và thực hành theo.

Bước 1: Quan sát mẫu

Quan sát kĩ tượng chúng ta cần vẽ là tượng gì, Nam hay nữ, đặc điểm của tượng đó là tượng già, trẻ con hay trung niên,...Xem bố cục chúng ta chuẩn bị vẽ lên là bố cục ngang hay bố cục dọc.

Bước 2: Dựng hình

Dùng những đoạn thẳng để bắt các hướng chính của mẫu đồng thời khái quát tổng thể một cách nhanh chóng. So sánh chiều dài của tượng với chiều ngang của tượng như thế nào. Xác định trục khuôn mặt mình cần vẽ và chu vi của các chi tiết lớn trước rồi đến các chu vi nhỏ. Chúng ta phác chu vi của các chi tiết bằng những nét thẳng trước. Ở bước này nên vẽ phác nhẹ nhàng.

Bước 3: Chỉnh nét và phân mảng sáng tối

Có được nét chu vi thẳng của các vật thể ta đi vào vẽ những nét cong. Khi vẽ xong các chi tiết đó bằng nét cong chúng ta phải quan sát kĩ sao cho đúng với mẫu chúng ta đang vẽ vẽ quan sát tư thế mẫu chúng ta đang vẽ có đúng như thế không để còn kịp thời chỉnh sửa trước khi đi vào tìm các mảng sáng tối đậm nhạt.

Bước này nên thực hiện vẽ bút chì hơi nghiêng trên mặt giấy, thả lỏng lực cổ tay và khớp vai, cũng không nên cầm bút quá chặt. Các nét vẽ sai và vẽ thừa để lại vì đôi khi những nét vẽ ẩn ở phía dưới tạo hiệu quả rung của hình thể làm bài vẽ mềm mại hơn.

Bước 4: Phân mảng sáng tối

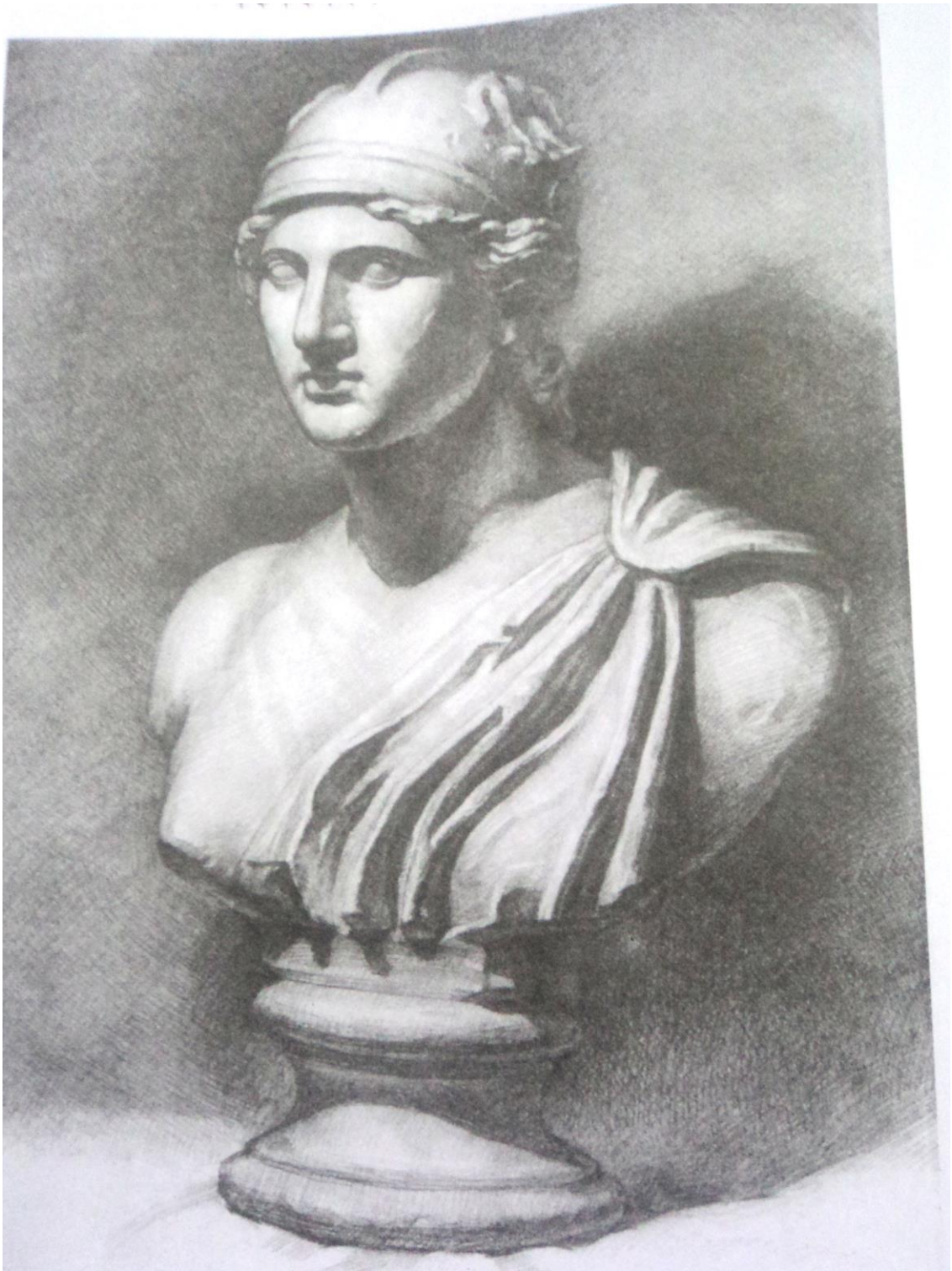
Bước này là bước rất quan trọng chúng ta phải quan sát mẫu thật chính xác và chỉnh hình phân mảng sáng tối, đậm nhạt tạo cơ sở lên bóng.

Bước 5: Lên bóng

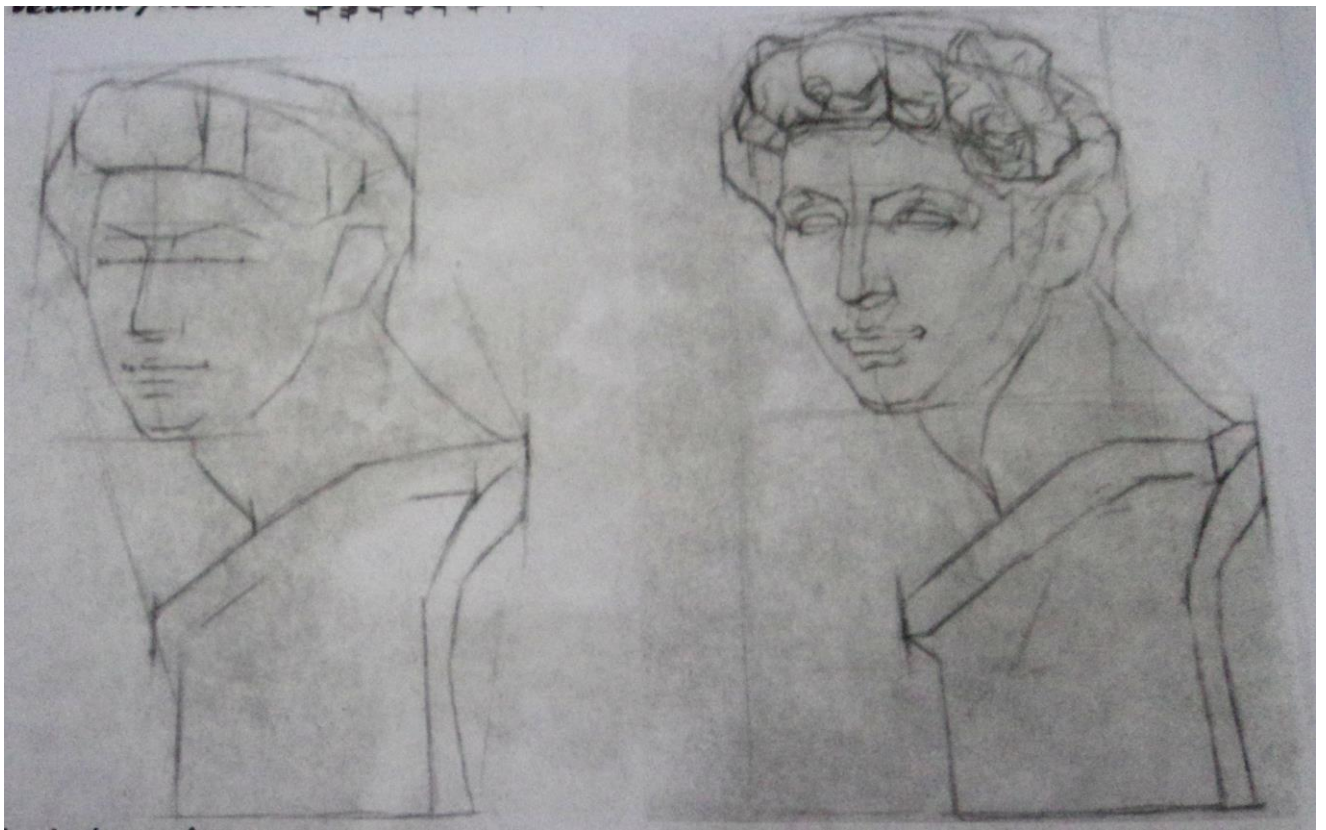
Dựa theo các khung mảng đã dựng bắt đầu thực hiện việc thể hiện vẽ đậm nhạt, không nên lên bóng của từng chi tiết mà nên lên những diện lớn trước, nối liền toàn bộ vùng bóng tối thành 1 tuyến lớn để tách hình thể thành hai phần sáng và tối, ban đầu chỉ nên vẽ hai sắc độ, khi tương quan lớn đã xong chúng ta mới thêm đậm bằng cách chồng thêm các lớp chì theo hướng của khối(khối nghiêng thế nào thì nét nghiêng theo hướng đó). Công đoạn này người vẽ luôn phải vẽ trong trạng thái nheo mắt hoặc vẽ được một phần nên lùi ra xa để xem tương quan, điều này là cần thiết vì nó sẽ giúp người vẽ tự đánh giá bài vẽ một cách khách quan, Giai đoạn này vẽ thô không vội trau chuốt hình thể và nên hạn chế dùng tẩy, chỉ những phần nào sai một cách quá đáng thì mới tẩy bớt đi.

Bước 6: Hoàn thiện bài vẽ

Kiểm tra lại bài vẽ ,chỉnh sửa hoặc thêm nét và nhấn đậm nhạt những nơi quan trọng để tăng hiệu quả cho bài.



Hình 2- 10. Chân dung tượng thạch cao Heliano Medicis







Hình 2- 11. Minh họa các bước vẽ tượng thạch cao

BÀI 3: KÝ HỌA

Mục tiêu:

- Trình bày được phương pháp vẽ kí họa
- Kí họa được thiên nhiên theo chủ đề

Nội dung chính:

3.1. Khái niệm

- Kí họa là lối vẽ nhanh, ghi lại những nét chính, chủ yếu nhất, đồng thời ghi lại cảm xúc của người vẽ về sự việc hay đối tượng nào đó bằng những đường nét giản lược.
- Kí họa giúp cho người vẽ ghi chép được thực tế lấy tư liệu cho việc cho việc xây dựng bố cục tranh, tạo cảm hứng sáng tác. Kí họa còn giúp cho người vẽ phát triển kỹ năng quan sát, nhận xét, có cái nhìn bao quát, nắm bắt nhanh đặc điểm, hình dáng của đồ vật, con người trong tự nhiên và cuộc sống, luyện nét vẽ linh hoạt nhanh và chính xác.
- Kí họa phải đạt được 4 yêu cầu
Tính sinh động phản ánh kịp thời thực tế.
Tính điển hình của những đối tượng được ghi chép.
Tính bố cục trong kí họa.
Tính lưu loát và thoáng đạt của bút pháp



Hình 3- 1. Hình vẽ kí họa hàng ăn sáng



Hình 3- 2. Hình vẽ kí họa bút sắt xe Vespa

- Các thể loại ký họa: Ký họa nhanh và Ký họa sâu.
Ký họa nhanh chủ yếu đi = nét chủ yếu là ký họa người và động vật lấy dáng chính tổng thể

Ký họa sâu là dựa trên cơ sở của ký họa nhanh vẽ cho chính xác sửa gọt hình dáng chu vi của mẫu cho đúng với thực tế , ngoài ra còn đặc tả đặc điểm riêng lẻ, chi tiết của đối tượng kí họa, làm điểm nhấn cho tác phẩm, nêu bật thông tin của sự vật, con người trong tác phẩm và diễn tả chi tiết nhằm giúp cho tác phẩm có trọng tâm, điểm nhấn, sâu sắc.

Dụng cụ , vật liệu, chất liệu

Có nhiều loại nhưng thông dụng nhất là bút chì, bút dạ, bút sắt, màu nước, than,....



Hình 3- 3. Các dụng cụ kí họa

Kí họa bút chì: Là phương tiện thông dụng và gọn gàng nhất đối với sinh viên. Sử dụng những tư liệu kí họa chì yêu cầu phát huy tư duy nghệ thuật về màu sắc, mảng miếng. Do kí họa chì chủ yếu sử dụng ngôn ngữ của nét. Khi tư duy hội họa tốt sẽ tạo cho chất cảm của bài vẽ thêm phong phú hơn bởi nó là sản phẩm của kiến thức hội họa , của sự vận động đầu óc hiệu quả khi kí họa chì chưa cho biết những thông tin cụ thể về màu sắc, ánh sáng; người vẽ không bị phụ thuộc quá vào hiện thực, từ đó phát huy hơn về trí tuệ.

Kí họa bút sắt: Giống với yêu cầu của việc sáng tác trên tư liệu kí họa chì.

Kí họa mực nho: Đây là chất liệu mà sinh viên lớp tại ốt sử dụng hơn cả. Tuy

nhân kí họa mực nho cũng có vai trò tư liệu nhất định khi sáng tác. Nó có tính ưu việt là thể hiện được sự mềm mại của cảnh vật, biết diễn đậm nhạt, ánh sáng dễ dàng, rất dễ vận dụng khi chuyển chất liệu.

Kí họa màu bột: màu bột là chất liệu linh hoạt với những mục đích sáng tác

cho các chất liệu khác nhau, đặc biệt là sơn dầu và sơn mài. Nó dễ dàng thể hiện những bút pháp, cách thể hiện riêng của hai chất liệu trên. Khi có mục đích kí họa cho việc sử dụng làm chất liệu nào nên vẽ kí họa phù hợp với đặc điểm thể hiện chất liệu đó. Bản thân chất liệu này để giúp sinh viên có một tác phẩm kí họa màu

hoàn chỉnh, phù hợp với việc sáng tác trực tiếp với điều kiện của sinh viên do đặc điểm của nó:

không tốn kém, dễ biểu đạt cảm xúc, dễ thể hiện, dễ sửa đổi màu sắc, bố cục. Khi một tác phẩm kí họa màu bột thành công, ta có thể sử dụng hoàn toàn nó (cả bút pháp và

màu sắc) khi chuyển sang sơn dầu

Kí họa màu nước: Màu nước là chất liệu mỏng, mịn trong trẻo nên có thể sử dụng để diễn tả chất liệu rất tốt đối với sinh viên ngành thời trang khi vẽ ký họa về trang phục.

3.2. Các kỹ thuật cơ bản

3.3.1. Kỹ thuật vẽ phác họa

Phác họa chỉ là một công đoạn trong ký họa, cũng như các loại hình khác. Cho dù thuộc trường phái nào thì phác họa cũng là công việc đầu tiên khi cầm cọ vẽ. Người vẽ có thể phác bằng chì, màu...phác họa mang tính chất định hình trước nội dung mà bạn muốn thể hiện.

Khi vẽ phác họa cần quan sát đối tượng và nắm bắt được đặc điểm đối tượng cần vẽ. Sử dụng những đường nét dài để phác bố cục chung của mẫu. Bút vẽ nếu là bút chì thường sử dụng bút chì 5B-6B, hạn chế dùng tẩy để luyện độ quan sát của mắt.

Nét phác thường nhẹ và xốp, những chỗ giáp ranh sáng tối cần nhấn đậm và những chỗ hướng sáng nét vẽ mờ hơn để tạo tương quan chung cho bố cục.

3.3.2. Kỹ thuật tả chất

a. Màu nước: là một chất liệu vẽ trong suốt như nước, thường được dùng với bút pháp rộng rãi, xây dựng bố cục bằng những mảng lớn nhưng lại sâu sắc, mượt mà về sắc điệu gây một cảm giác rung động khó tả. Khả năng và phương tiện sử dụng màu nước về mặt kỹ thuật là không có giới hạn, nhưng là một loại chất liệu khó sử dụng nên phụ thuộc rất nhiều vào tài năng sáng tạo và khí chất của họa sĩ “Cứ vẽ đi vẽ lại một trăm lần thì bức tranh sẽ đơn giản đi”.

Tính chất:

Tên gọi của các chất màu nước bắt nguồn từ tiếng La-tinh. “Aqua” là nước, được chế tạo từ những sắc tố chịu ánh sáng (các chất nhuộm) và các chất kết dính.

Đối với màu nước những chất màu có độ trong suốt cao vì vậy trong các hộp màu nước, những chất màu có độ hạt và độ phủ đặc như các chất màu vàng cát mịn, màu lục đậm và những chất màu tương tự đứng ra là hoàn toàn không có.

Những thuộc tính cơ bản của màu nước đó là tính trong suốt và nhẹ nhàng, cũng như tính thuần khiết và tính cường độ của các chất màu. Những thuộc tính ấy của nó là do luôn luôn đặt các lớp màu mỏng lên giấy và vì thế các lớp màu đó trở nên trong suốt đối với những tia sáng xuyên qua. Ánh sáng phản chiếu từ nền giấy trắng

sau khi nhuộm một thứ màu thuần khiết sẽ dội về mặt ta một cảm giác màu sắc với độ thuần khiết và cường độ của nó mà k bị hỗn loạn. Sự khác nhau chỉ là do một lớp màu nào đó có độ màu bão hòa nhiều hay ít mà thôi. Những thuộc tính kỹ thuật của màu nước đã tạo ra cho nó một đặc điểm riêng và một sự hấp dẫn về những âm hưởng màu sắc. Một lớp màu tô đậm khi đang ướt thì sáng rõ, mạnh mẽ, nhưng khi khô đi thì sẽ mờ đục, héo úa, nhìn bạc và bần.

* Trộn lẫn một màu trong suốt với một chất màu không trong suốt sẽ tạo ra một thứ màu tái nhợt sau khi khô.

* Trộn lẫn các chất màu trong suốt, ta thu được một hỗn hợp màu trong suốt.

* Trộn lẫn các chất màu không trong suốt, sẽ cho ra hỗn hợp cùng loại, chỉ kém những hỗn hợp các chất màu trong suốt ở độ bão hòa.

Kỹ thuật vẽ:

Khi bắt đầu vẽ từ đối tượng, chúng ta bắt buộc phải theo dõi các sắc thái màu, so sánh chúng với nhau tạo nên một sắc màu cần thiết bằng cách dùng một trong hai hay kết hợp hai phương pháp sau đây. Cần phải học nhìn tự nhiên, làm chủ một hệ thống tri giác nhất định. Phải biết kết hợp hài hòa các chi tiết trong quan hệ với nhau cũng như với toàn bộ.

Nếu vẽ theo truyền thống màu nước cổ điển, tức là theo kỹ thuật chồng màu, thì nên bắt đầu từ những sắc sáng nhất rồi dần dần phủ lên chúng những sắc mạnh. Khi đã đặt xong màu cho những bộ phận được chiếu sáng ở đối tượng rồi, khi chúng ta chuyển qua các độ trung gian, thì một lần nữa, chúng ta lại không được quên tính hoàn chỉnh của sự cảm thụ, không được quên so sánh các độ trung gian với nhau, ấm với ấm, lạnh với lạnh. Phải nắm vững phương pháp màu nước cổ điển, như một sắc này lên một sắc khác sáng hơn. Có thể vẽ bằng cọ chấm màu hoặc vẽ bằng nhát cọ hơi khô khiến cho kỹ thuật của người vẽ được phong phú hơn.

Nếu vẽ bằng kỹ thuật pha màu ngay, có thể bắt đầu từ những chỗ đậm nhất. Kỹ năng để sử dụng những khả năng của nhát cọ và những mảng lớn: dùng những lớp màu nước đơn sắc làm cho mặt giấy có dạng hạt chiếu xuyên qua những lớp đó, chia nhỏ các nhát cọ trong những trường hợp này, kết chúng lại trong những trường hợp khác...Hãy cố thử dùng nhiều thủ pháp thể hiện kỹ thuật khác nhau trong khi vẽ. Điều chủ yếu là nhạy cảm và kỹ năng biết nhìn đúng và hiểu được đối tượng.. Trong bài vẽ, những chỗ có vệt sáng là do mặt giấy trắng để lại, những chỗ có vệt ánh mờ có thể dùng dao cạo nạo giấy đi. Trong những trường hợp khi kỹ thuật nhát cọ chỉ đi theo một lối, thì bức vẽ mất đi những phẩm chất của mình. Để đạt được sức truyền cảm và sức thuyết phục lớn nhất của hội họa màu nước, cần phải biết sử dụng các thủ pháp khác nhau. Cần nhớ chỉ có thể đi một nhát cọ tươi mát khi nào cọ chấm đầy chất màu hòa tan.

Chồng màu:

Khi đặt một lớp màu trong suốt lên một lớp màu trong suốt khác, để cho lớp dưới không bị nhòe, phải để cho nó khô đi trước khi phủ lên một lớp khác. Phương pháp này dựa vào qui luật cộng màu quang học. Phương pháp vẽ chồng màu có những giới hạn của nó. Chẳng hạn không thể có màu lục, tím, da cam thật đều đặn và mạnh mẽ. Với phương pháp vẽ chồng màu có thể đạt tới độ sâu, độ bão hòa của một sắc màu, cường độ chung của nó bằng cách phủ liên tục lớp màu trong suốt này lên lớp màu trong suốt khác đã khô.

Lúc đầu nên đặt lên những sắc sáng rồi lại phủ lên một lớp màu trong suốt khác... cho đến lúc hoàn thành. Một điều hoàn toàn cần thiết là phải theo đúng trình tự

phủ các màu không trong suốt lên các màu trong suốt. Phương pháp vẽ chồng màu đòi hỏi phải xác định những ranh giới chính xác của mỗi lớp màu được phủ lên.

Khi có nhiều lớp màu, mỗi lớp phải đủ mỏng và trong suốt để cho ánh sáng phản xạ xuyên qua được. Phải phủ những lớp đầu tiên bằng các chất màu trong suốt và càng giống nhau về thuộc tính của chúng càng tốt. Việc sử dụng các chất màu có dạng hạt, dày đặt là thích hợp hơn ở giai đoạn cuối cùng, để tăng thêm ý nghĩa của chất liệu và tính cụ thể của các bộ phận khác nhau trong một bức vẽ nghiên cứu.

Pha màu:

Mỗi chi tiết được bắt đầu và kết thúc trong một lượt vẽ. Sau đó do đã nhìn thấy cái chung, thì chuyển sang chi tiết tiếp theo và cứ tiếp tục như vậy. Tất cả các màu đều được pha giống ngay hiện vật theo cường độ cần thiết.

Khi pha màu không nên dùng nhiều chất màu, cần tạo bằng ba màu trở xuống. Khi muốn có một màu sắc mạnh và bảo hòa cũng cần đến những chất màu có một độ màu mạnh. Còn khi tạo ra những màu không bảo hòa, người ta thường dùng những chất màu hỗn hợp có một độ bảo hòa yếu hơn, chẳng hạn dùng màu đất hoặc thêm một chút màu không trong suốt (nâu hoặc đen) vào một chất màu bảo hòa trong suốt. Nên ghi ngay những tương phản chủ yếu trong đối tượng vẽ. Nền trắng trên giấy cũng đóng vai trò màu trắng, khi cần phải giữ lại một vài chỗ giấy trắng. Giấy trắng sáng có thể dội lên như một màu sắc có sắc thái ấm hoặc lạnh, thích hợp trong sự tương phản với chung quanh.

Vật liệu: Giấy và cọ:

Đối với màu nước, giấy dày có mặt hạt được xem là tốt nhất. Cần phải lo tới tình trạng bị ngã vàng vì một đặc điểm của vẽ màu nước là sự phản xạ của giấy qua lớp màu. Mặt giấy hơi có hạt hết sức tốt cho vẽ màu nước: nó giúp tăng thêm chiều sâu của màu sắc trên giấy. Phải bồi giấy nếu trường hợp dùng khuôn khổ lớn.

Khi vẽ, cần giữ gìn cẩn thận mặt giấy, không nên để nó bị vết nhòe và không tẩy nhiều. Trước khi bắt đầu vẽ bằng các chất màu, để làm cho hết nhòe, cần rửa mặt giấy bằng nước với xà phòng (bọt biển) rồi sau đó lau cẩn thận bằng bông hoặc giữ bằng nước sạch. Khi vẽ không nên đặt giấy nghiêng quá vì màu sẽ chảy dài. Trước khi bắt đầu vẽ bằng các chất màu, nên phủ trước lên toàn mặt giấy một lớp màu xanh da trời thật nhạt gần như không thấy rõ. Thủ pháp ấy tránh sự ngã vàng của giấy.

Thường ta dùng những loại cọ có lông cứng phối hợp với những loại cọ lông mềm. Cần giữ gìn cọ trong thời gian vẽ cũng như cần giấy thấm để sửa nếu thừa màu. Để sửa bức vẽ, phải chùi hẳn từng bộ phận và dùng dao cạo. Cọ vẽ màu nước thường mềm mại, tinh tế và có khả năng mao dẫn tốt. Nên dùng nhiều cọ từ số 0 đến số 12 để phù hợp các mảng vẽ muốn thực hiện.

Khi mua cọ, nên thử bằng cách nhúng nước, nếu đầu mũi cọ vẫn chắc khi bị thấm là tốt. Đừng bao giờ cắt cọ khi chưa khô vì sẽ làm hỏng nó và không thả ngâm nó trong nước.

Tranh màu nước:

Các tác phẩm màu nước trong các viện bảo tàng mỹ thuật, thường được trưng bày trong những tủ kính, có rèm dày che lại. Vì dưới tác động trực tiếp của ánh sáng, màu nước có thể thay đổi đi phần nào về màu sắc và một vài loại giấy sẽ vàng đi. Những tấm rèm ấy giữ cho màu nước khỏi bị phai màu, giữ được sự tươi mát ban đầu của chất màu.

Trong điều kiện ở nhà, các bức vẽ màu nước thường được xếp cách nhau bằng những tờ giấy in roneo hoặc giấy bọc thật sạch và giữ trong cặp lớn. Nên để ở những chỗ khô ráo, tránh ẩm.

Nếu treo tường, thì cách đóng khung tốt nhất đối với màu nước là một nền trắng giản dị và khuôn khổ thích hợp với tranh, để cho lề khung màu trắng càng tăng thêm vẻ phóng khoáng nhẹ nhàng của chất liệu.

Tranh màu nước có thể thể hiện những sắc thái tình cảm và tâm trạng hết sức khác nhau của con người. Hãy giữ được sự nhạy cảm và xúc động trước sự vật. Tranh màu nước phong phú, nhiều màu sắc, các chất màu vang lên như một hòa sắc trang trọng và đầy lãng mạn.

3.3. Các bước vẽ ký họa

Bước 1: Quan sát đối tượng

- Quan sát, nắm bắt đặc điểm đối tượng để vẽ ký họa.
- Chọn hình ảnh, góc đẹp

Bước 2: Dựng hình

- So sánh tỷ lệ các bộ phận để ký họa
- Dựng khung hình bài vẽ ký họa
- Vẽ bao quát các nét chính, phác bằng các nét thẳng, cong.

Bước 3: Vẽ chi tiết

- Chỉnh sửa các nét vẽ
- Chú ý đặc tả, tả chất đối tượng ký họa
- Hoàn thiện bài ký họa

3.4. Kí họa thiên nhiên

3.4.1. Kí họa chì

Bước 1: Quan sát đối tượng

- Quan sát, nắm bắt đặc điểm đối tượng để vẽ ký họa. Tìm hiểu rõ cấu trúc tổng thể và chi tiết các bộ phận hình vẽ như khối cây cối, lá cây, tán cây, ánh sáng, bóng, bầu trời,...Bước này đòi hỏi phải quan sát kỹ khi nhìn thì hình vẽ mới thể hiện được tỷ mỹ.
- Chọn hình ảnh, góc đẹp và bắt đầu thực hiện bài ký họa.

Bước 2: Dựng hình

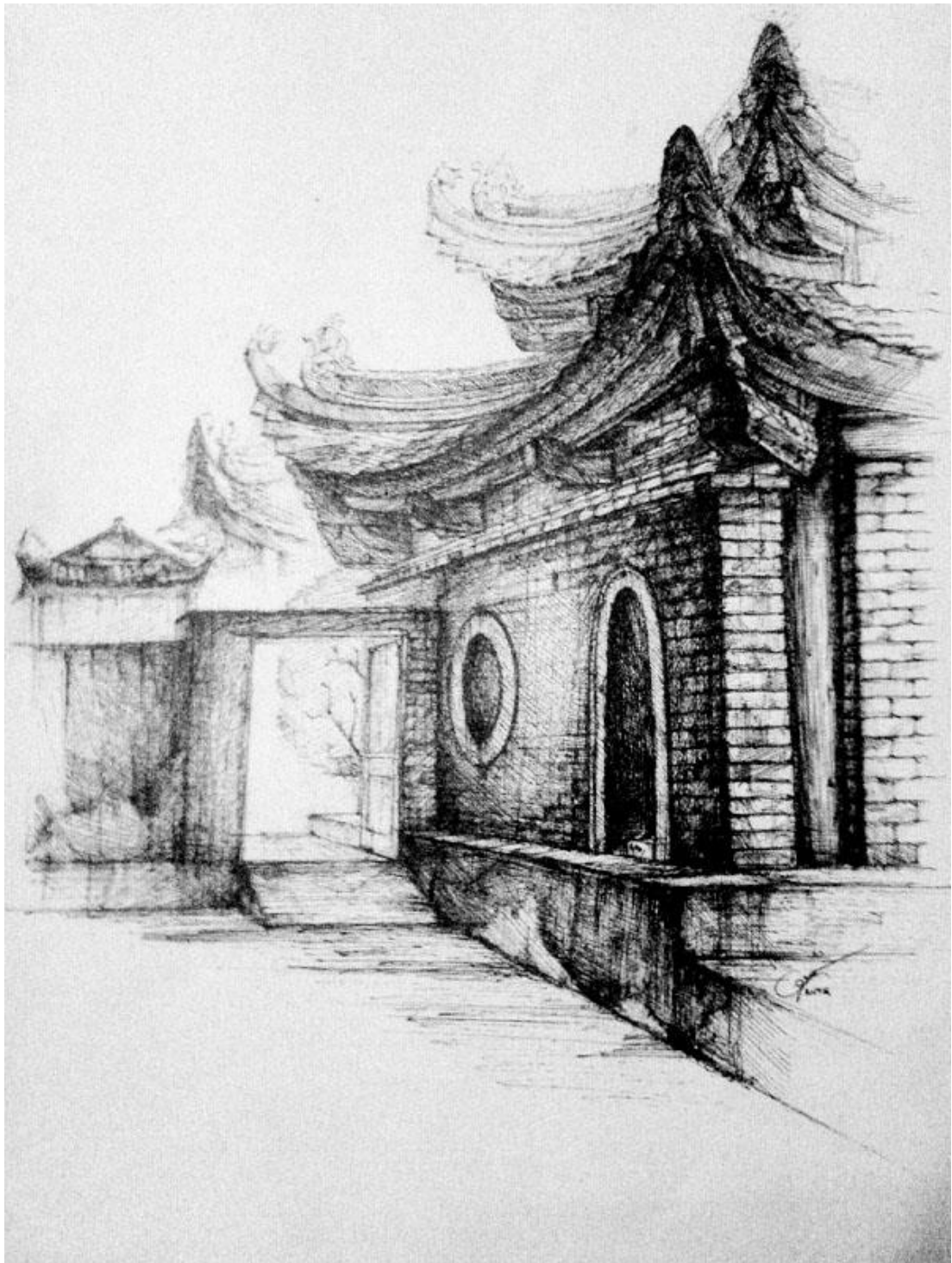
- So sánh tỷ lệ các bộ phận để ký họa
- Dựng khung hình bài vẽ ký họa dựa vào khung đã định hình ở bước 1. Sử dụng bút chì 5B-6B để thực hiện.
- Vẽ bao quát các nét chính, phác bằng các nét thẳng, cong.

Bước 3: Vẽ chi tiết

- Chỉnh sửa các nét vẽ: Nét vẽ có nhấn nháy, đậm nhạt, sáng tối theo khung cảnh. Vẽ phác, chia các khoảng cảnh trong giấy rồi bắt đầu vẽ chi tiết. Vẽ thư thả, tự nhiên không nắn, chau chuốt hình, ko được tẩy xóa hình, hỏng thì đề lên, cần chú ý sắp xếp hình trên trang giấy vừa phải, không lệch về cảm giác.

Chú ý: không được vẽ giống như chụp ảnh vì ký họa gắn liền với cảm xúc của người vẽ, đó là cách ghi lại, bắt kịp cảm xúc một cách trọn vẹn và nhanh nhất của người nghệ sĩ.

- Chú ý đặc tả, tả chất đối tượng ký họa
- Hoàn thiện bài ký họa



Hình 3- 4. Kí họa chì đình chùa

3.4.2. Ký họa màu nước

Bước 1: Quan sát đối tượng

- Quan sát, nắm bắt đặc điểm đối tượng để vẽ ký họa. Tìm hiểu rõ cấu trúc tổng thể và chi tiết các bộ phận hình vẽ như khối cây cối, lá cây, tán cây, ánh sáng, bóng, bầu trời,...Bước này đòi hỏi phải quan sát kỹ khi nhìn thì hình vẽ mới thể hiện được tỷ mỹ.

- Chọn hình ảnh, góc đẹp và bắt đầu thực hiện bài ký họa.

Bước 2: Dựng hình

- So sánh tỷ lệ các bộ phận để ký họa

- Dựng khung hình bài vẽ ký họa dựa vào khung đã định hình ở bước 1. Sử dụng bút chì 5B-6B để thực hiện.
- Vẽ bao quát các nét chính, phác bằng các nét thẳng, cong.

Bước 3: Vẽ chi tiết

- Chỉnh sửa các nét vẽ: Nét vẽ có nhấn nháy, đậm nhạt, sáng tối theo khung cảnh.

Vẽ phác, chia các khoảng cảnh trong giấy rồi bắt đầu vẽ chi tiết. Vẽ thư thả, tự nhiên không nắn, chau chuốt hình, ko được tẩy xóa hình, hỏng thì đề lên, cần chú ý sắp xếp hình trên trang giấy vừa phải, không lệch về cảm giác.



Hình 3- 5. Kí họa màu nước cảnh vật

- Sử dụng màu nước để vẽ đề lên các nét vẽ phác. Nhìn đậm nhạt thực tế để sử dụng các sắc độ sao cho phù hợp và đặc tả được đối tượng ký họa

Chú ý: không được vẽ giống như chụp ảnh vì ký họa gắn liền với cảm xúc của người vẽ, đó là cách ghi lại, bắt kịp cảm xúc một cách trọn vẹn và nhanh nhất của người nghệ sĩ.

- Hoàn thiện bài ký họa

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Gia Bảo, *Vẽ các khối hình học*(2009), NXB mỹ thuật.
2. Gia Bảo-Anh Tuấn-Đoàn Loan, *Vẽ vật thực tĩnh vật*(2012), NXB mỹ thuật
3. *Các hình mẫu trong Thiết kế thời trang*(2000), NXB mỹ thuật.
4. Gia Bảo, *Phác họa tượng mặt ngũ quan*(2010), NXB mỹ thuật .
5. E.H.Gombrich, *The story of Art* (2011).